

CANTÁTE

Số 78 - 13.8.1999

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tuøy hòùng

CÓ AI NGỜ

Điều cao siêu kẻ đơn hèn CHÚA dạy
Bậc khôn sang suy mãi vẫn hoài công (Lc.10,21)
Kẻ đi sau lại hóa kẻ tiên phong
Người đi trước thành sau cùng hậu bộ (Mt.20,16)

Nước Trời ai đời... dành cho trẻ nhỏ (Mt.19,14)
một xu thôi, mà bà goá “góp” thật nhiều (Mc.12,41)
mời được CHÚA, người thấp bé Giakêu (Lc.19,1)
khi dọn tiệc, đái kẻ nghèo là phúc (Lc.14,12)

Hạt cải bé, ví Nước Trời vụn lộc (Lc.13,18)
Đi ăn tiệc, tìm một góc mà ngồi (Lc.14,7)
Được Nước CHÚA, Ladarô ăn mày (Lc.16,19)
Người thu thuế, cầu nguyện “ít lời” mà đạt (Lc.18,9)

Xuống trần gian? CHÚA nhọc tìm chiên lạc (Lc.15,1)
Không đến để được hầu hạ, mà nô bộc mọi người (Mc.10,45)
... Phúc âm chứa nhiều điều nhỏ bé đến tức cười,
nhiều kẻ đọc đấy... có mấy người cảm ngộ!

Thơ thánh nhạc

HÃY HỌC VỚI TA (Tv.32)

Hãy học cùng Ta,
Vì Ta hiền lành,
Và khiêm hạ trong lòng.

nguyên văn: “*Discite a me quia mitis sum et húmilis corde*”. Câu này được dùng để phổ nhạc làm câu Đối cho Đối ca lễ RẤT THÁNH TRÁI TIM ĐỨC CHÚA GIÊSU (sách Grad.p.206) với thánh vịnh 32 (sách Thánh vịnh & thánh ca p.56)

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp

MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(Kỷ luật thánh nhạc - tiếp theo)

NHỮNG LUẬT LỆ KHÁI QUÁT VỀ NGHỆ THUẬT

(*Bản dịch*)

21. Bởi thế con người, vì được sinh ra để đạt mục đích tối hậu ấy, nên có bốn phận phải tuân

theo khuôn mẫu thần linh và qui hướng hoạt động của mọi khả năng thể xác cũng như tinh thần, mà khôn khéo xếp đặt và điều

khiến theo mục đích phải đạt cho thích đáng. Vì vậy, phải chiếu theo sự điều hòa và phù hợp với mục đích tối hậu của con người, mà thẩm định nghệ thuật và những tác phẩm nghệ thuật, vì nghệ thuật chắc chắn phải được kể vào số những hoạt động cao quý nhất của thiên tài con người, bởi nó cố gắng phô diễn, trong các công trình của con người những gì liên quan đến vẻ đẹp vô cùng của THIÊN CHÚA, và nói được là phản chiếu lại vẻ đẹp đó.

(Lời bàn dẫn)

Mục đích tối hậu là THIÊN CHÚA (số 20 vừa qua đã nói). Vậy, được sinh ra với khả năng tinh thần và thể chất, con người phải qui hướng tất cả về THIÊN CHÚA. Đó là lẽ tự nhiên, ngay chính con người tạo ra đồ vật gì phải theo mục đích sử dụng, và khi

không được sử dụng đúng mục đích, hẳn sẽ thấy rằng không ổn. Chuyện rõ như ban ngày không ai chối cãi, thế nhưng bản tính yếu đuối khiến con người luôn hay quên và làm ngược lại. Đàng khác, khi hoạt động nghệ thuật, con người lại càng dễ quên hơn, mà nghệ thuật lại là một hoạt động cao quý bậc nhất con người làm được.

Trong thực tế, ở phạm vi hạn hẹp của âm nhạc phụng vụ mà nói, người ta lắm lúc quên mình đang làm gì (nhạc sĩ sáng tác, ca trưởng, ca viên, người đệm đàn...) và đi tới chỗ phô diễn chính mình khiến THIÊN CHÚA bị lu mờ. Tuy số 21 nói nhẹ, nhưng suy ra rất nặng về chất lượng của một lời cảnh báo có tính toàn diện.

Cầu mong vấn đề này sẽ được nhiều người ở VN hiện nay suy nghĩ.

NK

PHẦN II : HỎI ĐÁP

HỎI: *Khi không tìm được bài hát Đáp ca đúng với thánh lễ (bản văn phụng vụ), thì phải làm sao? (Nguyễn thiện Nam, Lâm Đông)*

ĐÁP: *Khi không tìm được bài hát Đáp ca đúng với bản văn,*

theo chúng tôi nghĩ, có 2 cách giải quyết sau đây:

- 1. Đọc theo giọng Mi-sol-lá có đàn đệm theo sẽ trở thành cung tụng (psalmodium).*
- 2. Tìm một bài hát có ý nghĩa*

tương đương, hát thay.

Trong mục C. TÁC PHẨM MỚI của phần DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN trên báo CANTÁTE bạn đang cần đọc đây, mỗi tháng có một bài hát mới vừa đúng bản văn phụng vụ, vừa đúng hình thể Đáp ca hay Đối ca, chúng tôi làm dần qua năm tháng mong sao được đầy đủ tất cả để có sẵn một kho bài hát đúng, ai muốn, có thể dùng.

HỎI: *Ca trưởng có cần biết và giỏi phụng vụ không? (Trần thành Nam)*

ĐÁP: Ca trưởng cần biết và giỏi về phụng vụ, lý do:

- ◆ Điều khiển ca đoàn hát đúng phụng vụ (tuy nói cách đơn giản là thế, nhưng phần này rất rộng nghĩa và kéo theo nhiều vấn đề)
- ◆ Chọn bài hát đúng phụng vụ.
- ◆ Huấn luyện ca viên về phụng vụ.
- ◆ Thấm nhuần ca viên tinh thần phụng vụ.
- ◆ Phối hợp đồng bộ giữa ca đoàn với chủ tế, ca đoàn với cộng đoàn trong mọi nghi thức của phụng vụ.

HỎI: *Dịch hay dẹt lời Việt vào bài thánh ca ngoại quốc có phải là giải pháp tốt không, khi thánh ca VN thiếu loại viết theo hình thể,*

vừa ngày càng kém chất lượng, sáo mòn và nhai đi nhai lại âm hưởng nhạc đời mà chẳng ai chủ xướng sự cải tiến, trong lúc đó thánh ca ngoại quốc ngày càng đúng hình thể, nội dung, vừa thật hay. (Lê đức Hòa, Nha trang)

ĐÁP: Dịch hay dẹt lời ca tiếng Việt vào bài hát ngoại quốc không phải là một giải pháp tốt, hơn nữa, cũng không thể coi đó là một giải pháp nhằm cứu chữa cho nền thánh nhạc VN đang rơi vào chỗ nghèo nàn tù túng và lệch lạc về vấn đề sáng tác thánh ca phụng vụ... mà là chuyện bất đắc dĩ phải làm trong vài trường hợp quá cần thiết, lý do việc dịch hay dẹt lời Việt:

1. không bao giờ phản ảnh thật đúng nội dung, ý tứ, đặc tính ngôn ngữ, cách nói hay màu sắc tinh tế từng âm ngữ của lời ca ngoại quốc.
2. không bao giờ **giữ** được những từ do tác giả cố ý xếp đặt có tính thời điểm của giai điệu (chuyển hành lên cao hoặc xuống thấp hay ra sao đó...), hoặc những từ đã làm nảy sinh âm thanh nhất định, ví dụ trong những bài hát bình ca, khi đến những vần đọc nổi (nhấn) như Dominus, roráte, cantáte, misericórdia v,v... được đánh

dấu sắc (vì tiếng Latin có vần đọc nổi này rất quan trọng khi nói hay khi viết thơ viết nhạc) giai điệu được làm nổi hẳn lên bằng một trong 3 cách: a/dấu nhạc trỗi lên cao hơn, b/luyến láy bằng 2, 3 dấu nhạc, hoặc c/ngân dài hơn chút ít. Nay dịch hay dẹt lời Việt, liệu có còn những điểm tinh tế ấy không! vì tiếng Việt là ngôn ngữ tiếng một, không có vần đọc nổi.

3. Sáng tác nhạc có lời thì lời là chính, là căn bản, (*xin xem lại khoa sáng tác trong báo này*) vì phải soạn lời trước (tức chuẩn bị bản văn sao cho hoàn hảo), rồi chính từng lời trong bản văn mới làm nảy sinh ra âm thanh; bây giờ lời ấy được *dịch*


chuyển, được *dẹt* mới, *đổi* mới, tức cái chính, cái căn bản bị tráo trộn đổi thay, thế là cái phụ là âm nhạc còn ra gì nếu không chịu đổi thay theo, đến nước này thì nên sáng tác bài hát mới, dịch, dẹt chỉ là việc tốn công (nếu không vì cần thiết ở phương diện nào đó như vì tác phẩm có tính bất hủ, có tính quốc tế, có tính phổ biến trên toàn thế giới dành cho các cuộc tụ họp quốc tế, hoặc để làm cho mọi người ưa chuộng và trở về lại với bình ca mà tác giả THIÊN THI làm trong mục GIỚI THIỆU TÁC PHẨM thử đăng trong CANTÁTE số 77 v.v...).

DIỆU TRÚC

PHẦN IV: GẶP GỠ

thánh nhạc việt nam

ÂM NHẠC PHỤNG VỤ... PHẢN PHỤNG VỤ

 uận về cái đúng sai trong âm nhạc phụng vụ tại Việt nam là việc làm nhiều khê, bởi cái hiểu đúng làm đúng thì ít, còn hiểu sai làm sai thì nhiều... nhiều... ví dụ vài vấn đề nổi cộm: Nội dung các bài hát trong phụng vụ

lẽ ra phải là thánh vịnh hoặc bản văn phụng vụ nhất định, thì các nhạc sĩ lại tự dẹt lấy; ví dụ hình thể các bài hát lẽ ra phải đúng quy định như sách hát Giáo hội ấn hành làm mẫu sau Công đồng Vat.II (sách KYRIALE &

GRADUALE SIMPLEX) thì lại cứ dùng một hình thể đời duy nhất là “ca khúc” để hát; ví dụ cách hát trong phụng vụ phải gồm cả 2 loại: hát ca (*cantare*) và hát xướng (*cantillare*) mới đủ sức “diễn phụng vụ”, thì tồn tại chỉ duy có hát ca; ví dụ cộng đoàn tín hữu lễ ra phải đóng vai chính trong việc hát phụng vụ, nói rõ hơn, việc hát phụng vụ là việc của toàn Dân, họ phấn khởi hát hò cách tích cực (nghĩa đúng của tĩnh từ *sốt sắng* là đây), thì ca đoàn tranh hát tất cả; ví dụ khác: ca trưởng lẫn ca viên lễ ra phải có trình độ âm nhạc nhất định, đàn này mù nhạc; ví dụ khác, người đệm đàn lễ ra phải được huấn luyện hẳn hoi, vì ngoài đời âm nhạc đa phần để giải trí mà còn được đào tạo trường lớp, thì ở VN hiện nay người đệm đàn trong các nhà thờ không được huấn luyện; ví dụ thánh ca lễ ra phải được chọn theo sát từng thánh lễ để làm cho ý nghĩa của từng nghi thức được nổi bật, sáng bừng lên, thì người ta không biết cách soạn bài cho đúng; ví dụ khác: những bài hát thánh ca đã được các tác giả sáng tác chỉ ít cũng mất vài ba giờ khổ nhọc, lễ ra được giới thẩm quyền hoặc một đạo luật

“tinh thần” nào đó bảo hộ tác quyền, nhưng không! bị chép vội vã (nghĩa là chép cầu thả, chép sai ký âm pháp...) in thành sách, thu thành băng cassette, video... đem bày bán khắp nơi mặc cho các tác giả phải khóc thắm.

Cổ ngữ thư Trung hoa (Đông phương học cũng có ngữ thư) chép một câu chuyện như sau:

Một lần đức Khổng tử đi ngang phố thị mua bán sầm uất, học trò của Người lý sự về việc phân biệt người chân người giả trong thiên hạ.

Thấy học trò mình cãi qua cãi lại chẳng có đường ra, đức Khổng tử can thiệp:

- Các anh tìm người chân người giả để làm gì?

Học trò bị bất ngờ, bèn ú ớ một lúc rồi thưa:

- ... Để thầy trò ta đừng bị người ở thị tứ lừa gạt ạ!

Cười to, đức Khổng tử bảo:

- Cái chân cái giả ở trong nhau không thể nào tách rời ra thì làm sao tìm được người chân để phân biệt với người giả? Giả dụ kẻ làm giả cứ tưởng mình làm chân thì họ đích thị là chân, kẻ làm chân miệt thị mình là giả, họ đích thị là giả...

Một học trò nghe thấy chưa

thông, nên cảm râm:

- Ôi ông thầy nói thế thì trên đời này chân giả cứ nháo nhào lên biết đâu mà lần? Hoặc tin tất cả mọi người, hoặc chẳng tin ai cả. Tôi thà chui vào bụng mẹ lại thôi!

Người học trò khác ngờ vực hỏi lại:

- Thế hóa ra ta cứ để mặc ra sao thì ra, không phòng thủ à? Cứ lúc nào bị gạt mới hay ư?

Một học trò khác nói như mếu:

- Tôi cứ làm bậy vừa tự nhủ rằng mình đứng đắn, thế là xong hay sao?

Và cứ như luôn có tiếng rì rầm ở sau lưng hoài nghe mãi khó chịu, đức Khổng tử quay lại bảo:

- Có ai chịu nhận mình giả cho dù mình đang giả, vì họ có biết chân là gì đâu! biết thì đã chân. Thế nên không có kẻ giả mà trên đời này chỉ toàn kẻ chân.

Các học trò nghe thầy nói “đã” tai lắm, nhưng mọi lúc khác thì “khẩu phục tâm phục”, lần này thì không. Ấm ức cho đến năm bảy ngày chưa yên.

Một hôm trên đường đi gặp một đám tang, bọn khóc mướn hờ hênh khóc như mưa xong lại quay ra ăn uống nói cười khoái chí vì

đối với họ thì chẳng có việc gì phải buồn, vui là đằng khác! Có việc làm không mấy cực nhọc, lương cao lại ăn uống tha hồ. Các học trò như vớ được dịp, hỏi đức Khổng tử:

- Thưa thầy, bọn người khóc mướn làm ăn như thế liệu đây là chân hay giả cơ?

Tưởng thầy sẽ khó xử cho mà coi, ai ngờ đức Khổng tử tỉnh bơ đáp:

- Họ mới thật là chân, vì họ cũng làm mướn để nuôi chồng con thế thôi!

Các học trò lắc đầu ngao ngán, và từ đó nảy sinh ý định bỏ thầy mà đi.

Quả thật, vài hôm sau họ từ giả đức Khổng tử.

Khi họ đi một đoạn bằng một sào đất, Người lên tiếng bảo họ:

- Có. Trên đời có cái giả. Cái giả nằm trong người lúc nào cũng luôn phán đoán giả chân, phân biệt giả chân-chân giả.

Nghe xong, các học trò bỏ Người đi về hướng khác. Nhưng chỉ ba bốn hôm sau, tất cả quay lại với đức Khổng tử như cũ.

BẢO LỘC NGUYỄN

UNIVERSA LAUS 1980

(tiếp)

Phê bình số 45

46.

U.L.

3. *Linh mục và những thừa tác viên hát*

Nếu Huấn thị về nhạc trong phụng vụ và QCTQ sách lễ Rôma đã đặt cán cân nặng về phía những câu tung hô, đối thoại giữa linh mục, thừa tác viên với giáo dân, và những bài hát linh mục-giáo dân cùng hát, thì vai trò của linh mục và thừa tác viên hát lại trở nên rất quan trọng.

Do đó, linh mục hay thừa tác viên không được chọn kiểu đọc thay vì hát chỉ vì lý do tiện cho mình. Họ không chỉ hát vì biết hát, và ngay cả khi biết hát họ cũng không được là những nhà ứng khẩu. Thế nhưng, nếu không có khả năng để đến nỗi làm ngăn trở việc dân chúng tham dự thì đọc rõ ràng khoan thai và lớn tiếng (HT 67 số 68). (2)¹

¹ Not. 72 tr. 105: Consilium trả lời về số 8 của HT 67. Le motif allégué est clair. Ce serait un abus déplorable si, pour d'autres motifs, et même avec les meilleures intentions, on élargissait cette concession tout à fait exceptionnelle.

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Lời Tòa soạn

Sau khi đăng bài 1 (Kyrie: Xin CHÚA thương xót) của bộ lễ (Missa) Bình ca có tên DE ANGELIS do nhạc sĩ THIÊN THI chuyển lời La tinh ra lời Việt, chúng tôi nhận được một số ý kiến với nội dung đại loại cho rằng: không thể sử dụng bộ lễ DE ANGELIS dịch ra lời Việt trong thực tế, vì bản văn phụng vụ của 5 kinh trong bộ lễ bị xê dịch rất nhiều; thêm vào đó có vị hỏi bộ lễ DE ANGELIS dịch ra lời Việt này đã được imprimatur chưa? Và vị này nhắc: thẩm quyền imprimatur cho các missa thuộc về Hội đồng Giám mục.

Chúng tôi hoan nghênh tất cả những đóng góp ý kiến của quý vị, và dù đã thưa lại với từng vị rồi, nay xin thưa chung với tất cả quý độc giả một lần nữa, để nếu còn có người cũng thắc mắc như vậy mà chưa tiện nói ra thì được rõ ý định của chúng tôi khi đăng bộ lễ DE ANGELIS chuyển sang lời Việt: Chúng tôi đã viết trong CANTÁTE 77 trang 10 dòng cuối cùng (trước khi đăng bài Xin CHÚA thương xót) *“như giới thiệu một sáng kiến thiên chí làm một gạch nối giữa âm nhạc hôm nay và Bình ca”* do đó, chúng tôi không có ý đăng để dùng, mà để giới thiệu như đã từng giới thiệu các tác phẩm thánh ca VN lẫn ngoại quốc mới sáng tác hoặc sáng tác đã lâu mà độc đáo về một phương diện ít người biết đến, do đó chúng tôi không chú mục vào việc có imprimatur hay chưa, với mục đích để PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM vừa nêu những tác phẩm có giá trị đáng học hỏi, nêu những tác phẩm được mọi người truyền tụng và nói lý do tại sao, nêu cách đánh giá, nhưng đồng thời cũng vừa như mảnh đất cho các nhạc sĩ giới thiệu tác phẩm của mình, qua đó, mọi người xem có gì để học hỏi, chí ít cũng gợi ý thêm cho sáng kiến của mình. Với những mục đích có vẻ đa dạng và dễ gây hiểu lầm trên, quý độc giả có ý kiến phản hồi vừa qua thật là đúng và cân xứng, lẽ ra bao nhiêu mục đích thì bấy nhiêu MỤC, PHẦN... Do bị hạn chế về số trang, nên chúng tôi sắp xếp cách gượng ép, kính mong quý độc giả vui lòng thông cảm.

Hôm nay, chúng tôi ngưng đăng bộ lễ DE ANGELIS không phải vì lý do một số độc giả đã phản hồi này nọ... mà vì nếu đăng tiếp, sẽ mất thêm ít là 4 kỳ (4 tháng) cho 4 kinh (Vinh danh, Tin kính, Thánh thánh, và Lạy Chiên THIÊN CHÚA), trong khi tồn đọng quá lâu số bài của nhiều nhạc sĩ khác đã gửi đến từ lâu, e rằng như thế sẽ không tiện, xin quý độc giả thông cảm, ai có nhu cầu về 4 kinh còn lại, xin liên hệ.

Sau đây xin giới thiệu tác phẩm của linh mục nhạc sĩ VƯƠNG DIỆU.

PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX

SAÛCH LEÃ NÔN GIAÛN

LỜI TÒA SOẠN: trong khi chờ đợi giới thẩm quyền, Cantate xin cung cấp cho quý nhạc sĩ lần lượt các bản văn chính thức của GH, để sáng tác thánh ca phụng vụ.

MÙA CHAY CHÚA NHẬT LỄ LÁ

@ ĐỐI CA NHẬP LỄ: TV. 117

Cđ: Hoan hô con vua Đavít, chúc tụng Đấng lấy danh CHÚA mà đến. Vua Israel: Hoan hô trên các tầng trời .

Cađ: X.1 (1) Hãỵ tạ ơn CHÚA...
X.2 (22) Tảng đá mà thợ xây...
X.3 (23) Đó chính là...
X.4 (27) ĐỨC CHÚA là THƯỢNG ĐẾ ...
X.5 (28) Lạy CHÚA là THIÊN CHÚA...

@ ĐỐI CA ĐI RƯỚC: TV. 23

Cađ: X.1 (1) chúa LÀM CHỦ...
Cđ: Các trẻ Do thái cầm ngành ô liu đi đón CHÚA và vang lời ca tụng: “Hoan hô trên các tầng trời!”
X.2 (2) Nền trái đất...
X.3 (3) Ai được lên núi CHÚA...
X.4 (4) Đó là kẻ tay sạch...
X.5 (5) Người ấy sẽ được...
X.6 (6) Đây chính là...
X.7 (7) Hỡi cửa đền...
X.8 (8) Đức Vua vinh hiển là ai?
X.9 (9) Hỡi cửa đền...
X.10 (10) Đức Vua vinh hiển là ai?

@ ĐÁP CA: TV. 21

Cađ: X.1 (1) Từ lúc tôi còn trẻ...

Cđ: Đáp: Saepe expugnavérunt mea iuventúte mea.

X.2 (3) Trên lưng này...

X.3 (4) Nhưng mà CHÚA công minh...

X.4 (5) Ước chi những kẻ thù Sion...

X.5 (6) Và nên như cỏ mọc mái nhà...

X.6 (7) Tuy thợ gặt...

X.7 (7) Khách qua đường...

ĐỐI CA DÂNG LỄ: TV.21

Cđ: Iúdica causam meam: defénde, quia potens es DÓMINE

Cađ: X.1 (2) Lạy CHÚA con thờ...

X.2 (3) Ngày kêu CHÚA...

X.3 (21) Xin cứu mạng...

X.4 (22) Khởi nanh sư tử...

ĐỐI CA HIỆP LỄ: TV. 115

Cđ: Pater, si non potest hic calix transíre, nisi bibam illum, fiat volúntas tua.

Cađ: X.1 (10) Tôi đã tin...

X.2 (12) Biết lấy chi đền đáp...

X.3 (13) Tôi xin nâng chén...

X.4 (14) Lời khẩn nguyện với CHÚA...

X.5 (15) Đối với CHÚA thật là đặc giá...

X.6 (16) Vâng lạy CHÚA...

X.7 (17) Con sẽ dâng lễ tế tạ ơn...

X.8 (18) Lời khẩn nguyện với CHÚA...

X.9 (19) Tại khuôn viên đền CHÚA...

PHẦN VII: ÂM HỌC VÀ THÁNH NHẠC

Bài 2

Caùch chòin baøi haùt hôip beø GIOÏNG (tiếp theo)

3. Tính chất giai điệu: Có nhiều loại tính chất, nhưng qui vào 2

loại chính: *Tính chất giai điệu cầu kỳ phức tạp* do lên bổng xuống trầm nhiều và đột ngột, trồi lên hụp xuống quá xa cách nhau, hay quá vội vàng; do luyện láy nhiều; do chuyển hành những quãng khó hát như q. 4 tăng, q.7, q.8... và nhiều quãng đố kỵ nhau; do ý nhạc dài khó nhớ, mô hình các ý nhạc không gợi sự chắc chắn hay đồng bộ dễ nhớ, gây ấn tượng... *Tính chất giai điệu đơn giản* là giai điệu dễ hát, dễ nhớ, ngược lại những mô tả trên. Vậy cần xem ca đoàn mình thích hợp với loại giai điệu nào để quyết định chọn một bài hát cho tương xứng, nếu không, ca đoàn có trình độ hát mãi những bài dễ, đâm chán bởi chẳng gây thách đố gì, còn ca đoàn kém trình độ gặp phải những bài khó quá, hát hoài không xong, có xong cũng chẳng hay, chẳng hứng thú gì thì nhọc mệt riết đâm nản... tất cả những điều này đều không tốt.

4. Tính chất nhịp điệu: Cũng có 2 loại tính chất. *Tính chất nhịp điệu phức tạp*: là nhịp điệu (có người còn gọi là tiết tấu) có hình dấu nhạc (âm hình) chuyển biến phức tạp, dấu lớn dấu nhỏ quá chênh lệch theo nhau, tạo nên một thứ nhịp điệu trúc trắc khó hát. *Tính*

chất nhịp điệu đơn giản là nhịp điệu có các âm hình đơn giản, ít thay đổi, hát lên nghe bình thản như nhịp điệu bình ca, dễ hát dễ thuộc. Cũng vậy, ca đoàn phải chọn cho mình những bài có tính chất nhịp điệu thích hợp. Lưu ý rằng: thông thường không nên chọn những bài có nhịp điệu phức tạp, hát những bài loại này dễ thất bại. Vả lại, ngay từ đầu, các nhạc sĩ thánh nhạc được khuyến khích không nên sáng tác những bài thánh ca với nhịp điệu phức tạp, vì không thích hợp với loại ca hát nguyện cầu.

4. Kích thước bài hát: Dài hoặc ngắn. Bài hát dài làm cho ý nhạc chính, chủ đề, âm hưởng... bớt đậm đặc, hoặc tăng thêm sự khó hiểu, sự rối rắm, khó nắm bắt, nhất là khó nhớ ở nhiều phương diện. Ngược lại, bài hát ngắn có những điểm tốt hơn so với những điều vừa kể, vì các bài hát ca đoàn nhắm đến (trong khuôn khổ bài học), là những thánh ca phụng vụ thông dụng (đúng hình thể Giáo hội quy định, hoặc hình thể ca khúc dùng để hát thay khi không tìm được bài đúng hình thể, nên khi nói dài hoặc ngắn là theo phạm vi thông thường hiện nay tại VN, không nói đến phạm vi đặc

biệt tức những bài hát *đa âm điệu*: *motetum* mà Giáo hội cho phép ca đoàn thỉnh thoảng nên hát để nâng cao tâm hồn tín hữu như các nhà thờ Âu Mỹ vẫn làm). Thực ra, nếu để ý, kích thước bài hát rất có ảnh hưởng trên khả năng ca đoàn, một ví dụ nhỏ, nếu bài ngắn, ca đoàn dễ thuộc *hát*, thì cũng gần thuộc *lòng*, mà việc hát thuộc lòng là điều kiện tuyệt diệu cho việc hát diễn tả, hát tích cực và hát có tâm hồn (*con anima*).

Để kết luận cho loạt bài học này, người ta cần cẩn trọng trong khâu chọn bài hát cho ca đoàn, tại sao không? Bởi khi làm đúng khả năng, công việc sẽ tốt hơn. Đừng chạy theo thị hiếu, chạy theo

phong trào, xu hướng, đà trốn vì các ca đoàn lân cận hát loạt bài nọ loạt bài kia, ca đoàn tôi phải hát cũng như vậy v.v... Tuy vấn đề CÁCH CHỌN BÀI HÁT HỢP BÈ GIỌNG không phải là bí quyết, nhưng cũng trở nên gần giống như thế do các ca trưởng quên mất nó đi, và phải chuốc lấy nhiều hậu kết thảm hại mà cuối cùng vẫn chưa biết lý do.

(*còn tiếp*)

Ks. HOÀI NAM

PHẦN VIII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

HAØO PHOUØNG

Mặc dầu nghèo túng, Mozart có thói quen hay thương người, chia sẻ với mọi

người đến đồng bạc cuối cùng.

Một lần, ông già Stat-lê thổi kèn clarinette trong dàn nhạc nhà

hàng Vienne (Áo), biết Mozart vừa mới được nhà vua ban thưởng cho 50 duy-ca bạc, bèn tìm cố đến mượn Mozart vài thứ vật dụng trong đó có một chiếc đồng hồ bỏ túi. Mượn xong, ông đem tất cả các món đồ đó ra tiệm cầm đồ cầm để lấy tiền tiêu xài, rồi vài hôm sau nhân nhó nói với Mozart

rằng, vì túng quá, phải muối mặt làm như vậy chứ thật tình không có chủ ý chơi xấu với bạn. Mozart thương tình, lại đưa hết 50 duy-ca cho Sta-lê đi chuộc đồ về.

Trích trong quyển CHUYỆN VUI
ÂM NHẠC *của* HỒNG THAO

PHẦN IX: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A.MÔN LỊCH SỬ ÂM NHẠC



Vì lý do đặc biệt trở ngại, nên chúng tôi tạm ngưng môn học này lại cho đến khi có hướng giải quyết mới. Xin chân thành cáo lỗi cùng quý độc giả đang theo dõi.

B.MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 8

NHỮNG MÔ HÌNH NÓI LÊN CƠ CẤU CUNG ĐIỀU CỦA MỘT CA KHÚC

35. Một đoạn thơ thông dụng nhất thường có 4 câu, đây là khung sườn lý tưởng nhất để dệt nên 4 câu nhạc. Nhưng khi dệt nhạc, phải giữ nguyên tắc đồng nhất và dị biệt (giống nhau và khác nhau) như đã học, muốn vậy phải dệt:

. ý nhạc *a* cho câu thơ 1

- . ý nhạc *b* cho câu thơ 2
- . ý nhạc *c* cho câu thơ 3
- . ý nhạc *a* cho câu thơ 4 (chú ý: *a* chứ không phải *d*).

36. Mô hình *abca* là mô hình thông dụng bậc nhất của một đoạn nhạc trong ca khúc, vì ý nhạc *a* dùng để mở vừa để kết, giống như đóng khung cho đoạn nhạc trở nên chặt chẽ. Chuyện này chẳng những thường xảy ra trong âm nhạc mà còn trong văn chương, thơ phú, điện ảnh, kịch nghệ... nghĩa là loại nghệ thuật *thời gian (nghệ thuật động)* nên sử dụng mô hình này để người nghe cảm thấy vững chắc vừa có ấn tượng.

Sau đây, xin trưng dẫn vài ví dụ làm mẫu để thực tập.

36. Tuy mô hình *abca* là mô hình hay và thông dụng, nhưng các nhạc sĩ cũng dệt nhạc theo nhiều mô hình khác nữa, vì dụ:

abac, abbc, abcc, aabc, abcb, abab...

Sau đây, xin ghi vài ví dụ để làm mẫu.

Bài tập số 8 môn Sáng tác ca khúc

Bạn hãy lấy một đoạn thơ 4 câu, sau đó, hãy phổ nhạc (đọc đi đọc lại từng câu nhiều lần rồi cho mỗi chữ một âm thanh phù hợp) theo một mô hình phù hợp với dấu giọng. Nên nhớ: không được đổi bất kỳ chi tiết nào của đoạn thơ.

PHẦN X: BIẾM HỌA

NHÖÖNG CHUYEÄN... TÖÜC...&... CÖÖØI!

PHẦN XI: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

THÁNH NHẠC “CANTÁTE”(xh.15,1)

K hông rõ cộng đồng Dân CHÚA thời mục tử Maisen –khoảng năm 1250 đến 1230 trước công nguyên – đã được chuẩn bị đàn ca xướng hát cách nào mà khi vừa vượt qua Biển Đỏ là đã hát ca mừng CHÚA hầu như đồng loạt và đồng bộ.

Bất luận thời nào và thuộc lãnh vực nào, không tránh khỏi sống cảnh gây phiền toái bực mình, nói chung là bực tức, nói rộng là bực óc tức tim, từ “đập bòn đập bát” trong gia đình đến gây hấn với làng xóm, hay chạy rong ngoài đường xá rú ga inh ỏi cho đã nư, cho hả giận.

Sống kiếp nô lệ ở Ai cập là chỉ “đền nghi” cơm áo, lúc lãnh lương bèo vừa đủ nhậu, thì làm sao khỏi đập bàn xô ghế cho đỡ bực dọc. Dầu sao vẫn còn vài anh chàng có “máu tiểu ngạo” với ít nhiều chất nghệ sĩ, sáng tác thi văn để ngâm nga rồi hò hét từ băng nhóm lây sang cộng đồng, hát hét mỗi miệng đến múa máy tay chân, lại sẵn tay cầm búa-đẽo, dùi-đục, gõ bàn gõ tử gõ luôn thùng “phuy” mới ra trống phách. Điều này khiến Pharaon chú ý: Chúng nổi loạn đấy! bọn nó mà bội sản là mất nước của mình như chơi! Và Maisen may mắn được lọt lưới, và kỳ diệu hơn nữa được chun tuốt vào cung điện để hưởng trọn cái “tài cao đức cả” thuộc cả văn lẫn võ. Và phải chăng, nhờ đó mà Dân CHÚA được thừa hưởng một vị mục tử đa năng song toàn đời-đạo, trong đó ca nhạc cộng đồng là một điểm son, nét nổi nhỏ?

Cantáte hay Cantémus, Thiên Chúa giáo đã có tuổi non từ độ ấy đến tuổi già hôm nay. Hát thánh vịnh đã là truyền thống Dân Chúa suốt thời Tiền ước cho đến nhóm Tông đồ vào bữa ăn tối cuối cùng với vị Thầy Hiện ước, mà sau này vị Tông đồ Phaolô “sinh sau đẻ muộn” vẫn tiếp tục đào tạo và luôn nhắc nhở các giáo đoàn tân tòng do ngài thiết lập cứ năng ca hát thánh vịnh.

Thế là đã qua đi 3250 tuổi ca hát mừng CHÚA, so với 400 tuổi giáo hội nhà, mà thuở ban sơ chỉ hát theo bài bản La tinh, rồi bài “tây”, còn bài “ta” thì mới có khoảng 6 thập niên của thế kỷ cuối cùng này.

Đang rầm rầm rộ rộ chuẩn bị mừng năm 2000, cả thánh lẫn trần đều có một số tâm tình ưu tư hướng vọng đến đầu ngàn năm 2001: Bất cứ thứ gì đó, khi bước vào đầu năm đó, nó sẽ ra sao? Thì cũng phải thôi! Cantáte chung riêng gì đó sẽ ra sao? Để rồi khi vượt qua cái “bể” gây sóng thần nhồi ba chìm bảy nổi chín cái lênh đênh, làm “xính vính” bao thân phận từng nghệ sĩ bơi lội, hoặc quá giang xuống ghe... nhưng chung quy thì ai ai cũng kỳ vọng vị Maisen “nhất hô” CANTÉMUS, mà được đồng bộ và đồng loạt “bá ứng”, và cứ dài dài như vậy, bởi trước mắt vị Maisen, vẫn còn cả 40 năm trường gian khổ, tức là mãi mãi, mãi đến mức ăn thua: mức AMEN.

THIÊN Ý

Xin xem minh họa trang 21 tiếp theo sau đây

Tóm ý:

Hát thánh vịnh là việc ca ngợi CHÚA xứng hợp nhất, cách hát y vạn thời muôn thuở vẫn thích hợp, vì đây là tiếng nói có tính toàn Dân. Tuy nhiên phải lồng đời sống ta vào thánh vịnh, thánh vịnh mới có tính vừa chung vừa riêng.

PHẦN XII: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A. VÀI NÉT KHÁI QUÁT

ĐỨC: TỨC ĐẶC TÍNH CẢM HAY VÔ CẢM CỦA ÂM THANH

Đây là một chiều kích khác của âm thanh mà âm nhạc đích thực âm nhạc đòi hỏi, nghĩa là âm thanh dùng trong âm nhạc đích thực, phải có cảm xúc. Một âm thanh gây nên cảm xúc gọi là âm thanh hấp dẫn, nó xuất phát từ một cảm xúc chân thật của nghệ sĩ. Nó mang độ rung cảm của cảm xúc ấy truyền đi, đến tai người nghe, tạo một loạt cảm xúc dây chuyền. Nếu âm thanh vô cảm, không phát xuất từ cảm xúc của nghệ sĩ, miễn cưỡng, hoặc do manh ý tự tạo, âm thanh đó thiếu sự rung động, nó trở trụi, rồi truyền đi, đến tai người nghe cũng lạnh lùng, và không tạo được một cảm xúc gì, như vậy, chẳng còn là âm nhạc đích thực nữa, vì những âm thanh sắt thép, lạnh lẽo, vô hồn ấy, chỉ kéo bè, kết chuỗi cách nhàm chán mà thôi.

Vậy, ta bàn về âm thanh có cảm xúc tạm gọi là **ÂM CẢM** với tính chất, nguồn gốc, điều kiện, hiệu quả, cách tạo nên và cách sử dụng chúng.

I. NGUỒN GỐC ÂM CẢM

Trước hết, phải nói rằng âm cảm phát xuất từ tâm hồn của nghệ sĩ, khi ông rung động bởi một tác động nào bất kỳ. Thử lấy thí dụ tiếng cười bật ra do sự thích thú, vui vẻ, thú vị... tiếng khóc xuất từ sự đau khổ, tủi thân, uất ức... tất cả đều do cảm xúc bên trong mới thật cười thật khóc và làm người khác bị lây cảm tận đáy lòng, không phải cười khóc giả bộ, gian ý làm động lực sẽ chẳng tác động được ai sâu xa bền vững.

Cũng thế, nếu không rung cảm, nghệ sĩ cũng tạo ra âm thanh, nhưng

không phải là âm cảm, có tính chất lạnh lùng vô duyên và trần trụi, từ đó sinh những tác phẩm âm nhạc vội vã, chụp giựt, thời cơ, không sống lâu, không hiệu quả và thiếu tính thăng hóa con người, ta có thể thấy điển hình những loại nhạc quảng cáo, những loại nhạc thời trang, những loại nhạc “ăn theo” phong trào, làn sóng hay thị hiếu...

Cũng cùng xuất phát từ rung cảm, nhưng âm cảm có thể do một trong những tác nhân sau:

1. Nghệ sĩ chuyên nghiệp: là nghệ sĩ có khiếu, có tài, vô vị lợi, tự do, khiêm tốn, cầu tiến, chân thật, nhiệt tâm... từ nơi này, xuất phát dồi dào nhiều âm cảm và những âm cảm đó luôn lay động lòng người.
2. Nghệ sĩ nghiệp dư: là nghệ sĩ có khiếu nhưng không có tài (được học có bài bản, có kiến thức, có hệ thống...), nhưng cũng có đầy đủ những đức tính như nghệ sĩ chuyên nghiệp, họ cho xuất phát cũng nhiều âm cảm đầy chất cảm hóa người nghe như nghệ sĩ chuyên nghiệp, đôi khi có phần hơn, vì những nghệ sĩ này không coi viết nhạc là việc của mình, nhưng vì rung cảm thì phải viết ra, như việc của bản năng thấy đói thì ăn, thấy cần thì nói, ôm ấp hoài trong lòng không sao chịu được, âm cảm từ nơi này mộc mạc chân chất, không được gọt dũa bằng kỹ thuật, khiến chúng đậm đà nguyên chất.

Với 2 tác nhân trên, người ta nghe được những âm thanh có cảm xúc, có nội dung, có chiều sâu, và bị kích cảm, nghe xong cảm xúc thêm nhiều hướng khác, và âm cảm còn có thêm một nghĩa khác là gợi cảm, kích tác thêm cảm xúc mới, tức có tính sáng tạo (ví dụ âm cảm có tính buồn, tạo cảm xúc buồn đau trong lòng người nghe, với tâm trạng đang xao xuyến về việc thi cử thất bại, người nghe xúc cảm thêm về thân phận bi đát của mình, sinh thêm sự chua chát tủi phận...).

II. TÍNH CHẤT CỦA ÂM CẢM

Khi xuất phát từ sự rung cảm thật sự, âm cảm có những tính chất sau:

1. Có hồn: tiếng bình dân gợi vậ để chỉ âm thanh gây chú ý, cảm thấy hay, đẹp...

2. Vô tư: đúng âm thanh vào đúng nơi, đúng mục đích, đúng thời điểm, và đúng ý nghĩa, tuyệt đối không khiên cưỡng, giả tạo.
3. Thời tính: giờ nào âm thanh đó, tức âm thanh được dịch lý mạch bảo, còn gọi là âm thời, mỗi giờ (gồm có 2 giờ trên đồng hồ hiện nay do phương Tây phát kiến) đều có một âm thanh riêng của Trời Đất (vì Trời Đất có 64 nét mặt, mỗi nét mặt là mỗi Thiên Ý về mọi phương diện, hiển hiện trong vạn vật từng mỗi giờ, do đó trong âm nhạc, Thiên Ý cũng hiển hiện ở âm thời), biết được và sử dụng được âm thời, thì mọi âm thanh sử dụng trong bài đều hầu hết trở nên có ý nghĩa, nên mới gọi là có thời tính.
4. Chân thật: những liệt kê trên (số 1, 2, 3) đủ nói lên tính chân thật, tuy nhiên cũng cần nói, âm thanh chân thật thì không xu thời, my dân, giả danh giả nghĩa, mà hồn nhiên, coi như nhạc sĩ là cây đàn của Trời Đất, rung đúng âm thanh của Trời Đất, của Thiên nhạc.

III. ĐIỀU KIỆN ĐỂ CÓ ÂM CẢM

Muốn có âm cảm, thiết nghĩ cần có vài điều kiện sau đây:

1. Có rung cảm thật sự: mỗi rung cảm này ngẫu nhiên có, hoặc tìm kiếm bằng chân tâm, ví dụ đọc tới đọc lui câu thánh vịnh, nghiền ngẫm ý tứ, suy xét nội dung, sẽ dần dần nảy ra ý nhạc (xin xem sách TÔI VIẾT CA KHÚC TIẾNG VIỆT của LM. ANTÔN TIẾN DŨNG phần đầu nói về cách tìm hứng nhạc).
2. Vào thời điểm nhất định: phải rõ thời điểm Dịch biến. Có 2 trường hợp đi ngược lại: một là có rung cảm vào giờ khắc nào đó nhưng không ghi chép lại, lúc sau này mới ghi chép; hai là ở thời điểm sáng tác, không lắng nghe âm thời hoặc rung cảm, cố uốn nắn vắn vẹo nguồn hứng cho đúng luật hòa âm, đối âm, hay thị hiếu, hay thời trang đòi hỏi... là những vỏ bọc bên ngoài của rung cảm, khiến rung cảm bị móp méo.
3. Ghi chép cách trân trọng mọi rung cảm, không cầu danh cầu lợi hoặc thiên kiến.

IV. HIỆU QUẢ CỦA ÂM CẢM

Âm cảm đi vào lòng người, làm người nghe cảm nhận, bị cảm hóa, và được thăng tiến. Khi có âm cảm trong tác phẩm, tác phẩm sẽ trở nên của chung vạn loài không phân biệt, tất cả đều nghe được và có khi còn hòa tấu theo vang rền trời đất nữa, tại sao? Vì đó chính là thiên cơ đánh động nhân tâm, nhân tâm rung động vang lên, kéo theo muôn vật đồng cảm và hát theo. Và mức đến sau hết là muôn loài cùng chung hát bài ca ngợi Đấng Tạo Sinh nếu nhạc sĩ sáng tác bài hát ấy bằng âm cảm của Trời Đất như vừa trình bày.

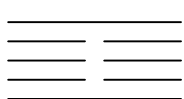
B. GIẢI THÍCH

Hiện tượng xuống dốc của thánh nhạc VN, bằng dịch lý học

I. HIỆN TƯỢNG:

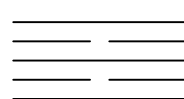
Trước sự than phiền của nhiều nhạc sĩ Công giáo về sự xuống dốc của thánh nhạc VN (bài hát ngày càng thiếu chất lượng, cách hát ngày càng qua loa, đi học ngày càng ít, khao khát hiểu biết thánh nhạc ngày càng nguội, sức tiếp thu kiến thức chuyên môn như hòa âm, đối âm... ngày càng yếu, sự ham thích thánh nhạc ngày càng bớt dần...) khiến cho thánh nhạc trở nên một công việc có tính chiếu lệ, làm mà không cần hiểu, làm theo đuôi... chúng tôi nhận thấy sự than phiền chất chứa nỗi lo âu. Cùng lo chung, chúng tôi có vài suy nghĩ về hiện tượng này bằng dịch lý học, xin trình bày cùng độc giả.

Lấy bộ Dịch tượng cho hiện tượng nói trên:



SƠN

TỔN



HỎA

KHUỂ

II. GIẢI THÍCH:

- TỐN: có nghĩa tổn hại, hại cho bên trên, tổn hao cho người lớn, một lời nói đúng bị ngăn chặn...
- KHUẾ: có nghĩa hỗ trợ, giả bộ, trái ngược, chia lìa, hỗ trợ rồi chia lìa, mượn danh để hù dọa, tráo trở...

Với bộ Dịch tượng hàm chứa 2 nghĩa trên, cho phép ta tạm hiểu:

- a. Nếu chuyện xuống dốc của thánh nhạc VN rơi vào nghĩa TỐN: hại và hao tổn cho người trên, tức các ủy ban thánh nhạc các cấp; hay người trên được hiểu nghĩa bóng là nghệ thuật, là phụng vụ mà thánh nhạc trợ tá, thì thánh nhạc đã chia lìa, trái ngược với bản chất thánh thiện đi theo phụng vụ (đó là gốc rễ, căn cội của thánh nhạc), giả danh, mượn danh
- b. Theo hướng giả thuyết khác, nếu chuyện xuống cấp của thánh nhạc VN là chuyện trái ngược, chia lìa, tráo trở (giả danh, mượn danh), thì thánh nhạc VN sẽ hao tổn, tổn hại cho người trên, bên trên

Giữa 2 giả thuyết chọn giả thuyết nào? Thưa giả thuyết nào có vẻ một, ứng hợp một cách khớp nhất. Ở đây, thấy giả thuyết thứ nhất, vẻ một ăn khớp: Đúng là thánh nhạc đã gây tổn hại cho phụng vụ. Nếu xét kỹ, thấy rằng thánh nhạc hôm nay không làm cho cộng đoàn hiểu rõ phụng vụ, ngược lại còn hiểu sai, ví dụ ý nghĩa của bản văn phụng vụ dâng này, ca đoàn hát bài hát nội dung đi dâng khác; hoặc những cách hát biểu diễn, làm cộng đoàn không biết mình đang dự nghi lễ phụng vụ hay đang dự cái gì... thánh nhạc như thế đã không trợ tá cho phụng vụ, còn gây ra sự vô nghĩa, khó hiểu cho phụng vụ, đó là gây tổn hại. Khi vẻ một đã ứng, tất đi đến hậu quả ở vẻ hai là thánh nhạc đã chia lìa bản chất, đi sai bản chất của mình, vậy là mượn danh, giả danh, núp bóng, đúng như những câu nói bình dân “treo đầu dê, bán thịt chó”.

Tuy nói vậy, nhưng lật ngược vấn đề lại vẫn thấy có chỗ hợp lý: vẻ một thánh nhạc đã ứng với KHUẾ, tức đi xa, chia lìa bản chất, giả danh mượn danh núp bóng, thì xảy ra vẻ hai: gây tổn hại cho phụng vụ, mà còn xa hơn, gây tổn thất, thiệt hại danh tiếng và uy tín cho các ủy ban

thánh nhạc, tức sẽ ứng nghĩa TỎN làm hao hại... Xem ra nghĩa này còn đúng sát sạt.

III. DỰ ĐOÁN:

Nếu để yên tình trạng xuống dốc như hiện nay, nền thánh nhạc VN cho phép mọi người dự đoán: nếu theo giả thuyết một, bởi ứng với TỎN thì chịu nghĩa KHUẾ, tức là đã và sẽ ngày càng xa rời bản chất hơn. Sau này cháu con chúng ta sẽ không hiểu hát trong nhà thờ là gì ngoài mua vui, muốn hát cái gì cũng được. Nếu theo giả thuyết hai, khi đã ứng với KHUẾ thì chịu nghĩa TỎN, tức sẽ rất tổn hại cho phụng vụ, làm cho phụng vụ ngày càng mất nghĩa, xa hơn, làm mất uy tín cho những nhà chức trách thánh nhạc, giới nhạc sĩ v.v...

C. TÁC PHẨM MỚI

HOÂN LEÃ QUAÂN VÕÔNG (TV.44)

NGỌC KÔN

Hình thể ĐÁP CA (responsorium) lễ SINH NHẬT ĐỨC ME (8.9). Sách Grad. p.302, nguyên văn: "Opera mea regi", sách Tv&Tc p.78. Dịch tượng THỦY THIÊN NHU, âm thời Khâm tức Mi, ý nghĩa Tương hội, mềm nhẹ, êm ái, hòa nhã. Đàn hoặc hát nên nhẹ nhàng, êm ái, hòa hợp.

PHẦN XIII: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XIV: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

Lời Tòa soạn: Quý bạn đã xem qua Bản Đệm đàn của Lmns. PHẠM LIÊN HÙNG, trưởng ban thánh nhạc giáo phận Xuân lộc. Nay, mời quý bạn xem tiếp theo BẢN ĐỆM ĐÀN của các tác giả khác, để tìm ra cho mình lối viết Bản Đệm đàn thích hợp.

PHẦN XV: LỊCH THÁNH CA

Thàng 10.1999 (Naêm A)

Lễ	Chủ đề	Thánh Kinh	Nội dung
3.10.1999 CN.XXVII THƯỜNG NIÊN.	CHÚA là đường, là sự thật, và là sự sống	NL: Tv. 24, 1-10 ĐC: Tv. 54,1-9 ALL: Tv. 30,1-9 DL: Tv. 53,1-4 HL: Tv. 36,1-10	Xin ơn tha thứ và cứu thoát Than phiền vì bạn bất trung. Lời cầu tin tưởng của người sâu khổ. Xin ơn phù giúp. Số phận kẻ lành người dữ.
10.10.1999 CN.XXVIII THƯỜNG NIÊN	CHÚA ân cần mời gọi mọi người	NL: Tv.47,1-10 ĐC: Tv. 91,1-10 ALL: Tv. 64,1-10 DL: Tv. 139,1-4 HL: Tv. 95,1-10	Tạ ơn CHÚA cứu Dân NGƯỜI. Ca tụng CHÚA Hóa công. Lời tạ ơn long trọng. CHÚA là nơi tôi trú ẩn. CHÚA là vua & thẩm phán toàn cầu.
17.10.1999 CN.XXIX THƯỜNG NIÊN	Luôn quy hướng về THIÊN CHÚA	NL: Tv. 85,1-10 ĐC: Tv. 16,1-9 ALL: Tv. 94,1-6 DL: Tv. 12,1-4 HL: Tv. 146,1-10	Người khó nghèo cầu nguyện. Xin CHÚA cứu con khỏi ác nhân. Lời mời gọi reo hò mừng CHÚA. Lời than của kẻ lành tin CHÚA. CHÚA toàn năng và nhân từ.
24.10.1999 CN.XXX TN	CHÚA là sức mạnh ta	NL: Tv. 121,1-9 ĐC: Tv. 42,1-6 ALL: Tv. 9,1-9 DL: Tv. 124,1-4 HL: Tv. 118,1-10	Thành thánh Yêrusalem. Quy hướng về đền thánh. Tạ ơn CHÚA sau khi chiến thắng. CHÚA gìn giữ Dân Người. Suy niệm Lời CHÚA trong lề luật Người.
31.10.1999 CN.XXXI TN.	Xin CHÚA giữ gìn con	NL: Tv. 30,1-10 ĐC: Tv. 150,1-5 ALL: Tv. 32,1-10 DL: Tv. 5,1-4 HL: Tv. 125,1-8	Tin tưởng vào CHÚA. Ca tụng CHÚA đi. Ca ngợi CHÚA quan phòng. Xin lắng tai nghe con. Vui mừng và hy vọng.

PHẦN XVI: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 82: Trong phụng vụ, chỗ đứng của thánh nhạc ở đâu?

Thắc mắc 83: Bao giờ giáo dân mới được nghe và hát thánh ca đúng

truyền thống Giáo Hội dạy?

Thắc mắc 84: Lý do nào chưa ai đứng ra chấn hưng thánh nhạc VN?

PHẦN XVII: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

A

Auditoire (P) **Audience** (A) cử tọa, khán giả.

Auditorium (L,P) thánh phòng.

Augmentation (P) tăng thêm.

Augmentato (Y) tăng thêm.

Augmenté (**accord augm.** hay **intervalle augm.**)(P) tăng thêm, hợp thanh tăng, quãng tăng.

Augmenter (P) làm tăng thêm.

Aujourd'hui (**musique d'**) (P) âm nhạc hiện đại.

Au lieu de hay **à la place** (P) **Loco** hay **Al loco** (Y) **In its proper place** (A) thay cho, thay thế cho.

Au milieu de l'archet (P) giữa cung kéo.

Au milieu du manche (P) giữa cần đàn.

Au mouvement (P) **A tempo** (Y) trở lại tốc độ cũ.

A una corda (Y) **For one string** hay **soft pedal** (A) trên một dây mà thôi.

A una voce (Y) **For one voice** (A) một giọng (bè) mà thôi.

A un quart de voix (P) **Cantare pianissimo** (Y) hát thật khẽ.

Aurieuilaire (P) ngón thứ 5, thuộc về lỗ tai.

Aurore (l') (P) tên một bản đàn trữ danh của Beethoven.

Au signe (P) **al segno** (Y) trình tấu lại chỗ có dấu này.

Au talon (P) **al taco** (Y) từ gót cung kéo.

Auteur (**musique**) (P) tác giả, soạn giả nhạc phẩm.

Authente (P) 4 trong 8 thang âm bình ca.

Authentique (P) đúng thật, thuộc 4 thang âm bình ca.

Automèle (P) thánh ca thể tụng.

Avaler (P) hạ giọng, hạ bậc, chuyển dịch xuống.

Avancé (en musique) (P) tiến bộ trong âm nhạc.

Avante, avanti (Y) trước, đi tới trước.

Avant-première (P) trình diễn thử.

Avant-scène (P) **Proscenium** (A) phần trước của hí viện, chỗ ngồi xem trình diễn trước sân khấu.

(còn tiếp)

PHẦN XVIII: PHIẾU(FICHES) THÁNH NHẠC VIỆT NAM

(xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XIX: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

MÔN

SAÙNG TAÙC QUAÀN CHUÙNG TRONG KHOA SÁNG TÁC ÂM NHẠC PHỤNG VỤ

Bài 1

DẤU GIỌNG VÀ THANG ÂM THANH

2. THANG ÂM THANH:

Muốn sáng tác phải biết qua thang âm thanh. Thang âm thanh là một chuỗi âm thanh từ thấp từng bậc đi dần lên cao, thường nằm gọn trong 8 âm thanh ví dụ từ Đồ đến Đố, hay từ Rề đến Rế, hay từ Mì đến Mí v.v... nếu ai có sách Nhạc lý, xem lại chương THANG ÂM còn gọi là Thang dấu, hay Âm giai thì rõ thêm, tuy nhiên đã nói SÁNG TÁC QUẦN CHÚNG, chúng tôi buộc phải trình bày cách đơn sơ giản tiện nhất.

Tiếng hát của đám đông nằm trong giới hạn 8 dấu nhạc, nhất là vào buổi sáng sớm, lên cao quá không hát tới, xuống trầm quá hát không nghe rõ. Trước khi sáng tác nên lấy bút giấy ghi ra khung 8 dấu (8 âm thanh) mình ưng ý chọn lựa, và nhất định chỉ sáng tác bằng 8 dấu ấy mà

thôi, có hứng gì đi nữa, cũng gói gọn trong khuôn khổ ấy. Để cho dễ sáng tác, còn khuyên nên thu hẹp trong 5 hoặc 6 dấu, ít lên bổng xuống trầm càng làm cho đám đông dễ hát hơn nữa.

Sau đây xin ghi vài ví dụ thang âm thanh và dấu giọng (ai biết nhạc thì ghi theo cách ghi chuẩn mực, ai không biết nhạc lắm thì ghi theo lối bình dân, người không biết nhạc chút nào thì hát cho người khác ghi, hoặc hát vào máy cassette):

CÁCH GHI BÌNH DÂN	CÁCH GHI CHUẨN MỰC
Thang âm 5 dấu: đô rê mi fa sol <i>Lạy CHÚA xin thương xót con</i> <i>Đô sol mi mi fa-mi rê</i>	
Thang âm 5 dấu: rê mi fa sol lá <i>CHÚA có lời ban sự sống đời đời</i> <i>Lá lá rê rê fa mi sol-fa rê rê</i>	
Thang âm 5 dấu: fà sol la si đố <i>Xin CHÚA nhớ đến chúng con</i> <i>La đố đố đố đố-la sol</i>	
Thang âm 6 dấu: mi fa sol la si đố <i>Phúc cho ai tin tưởng vào</i> <i>CHÚA.</i> <i>Lá sol sol sol mi mi-sol đố</i>	
Thang âm 4 dấu: sol la si đố. <i>Phúc thay bạn nào tôn sọ</i> <i>CHÚA.</i> <i>Đố si la sol la sol-la đố.</i>	

Nên nhớ: về vấn đề nhịp điệu, phản ảnh cá tính của người sáng tác mà còn của cả một địa phương, một dân tộc, không gì bằng để cho xuất phát tự nhiên tận đáy lòng do câu văn dẫn dắt, vì thế, không cần ghi

theo số nhịp mà nhạc lý đề xướng, chỉ cần ghi theo lối bình ca, tức là tất cả đều là dấu 1/8 (móc đơn), chỗ nào dài hơn là dấu 1/4 (dấu đen) từ nào nổi bật cho luyện trên 2 dấu 1/8, tất nhiên tự nó có tính dài lâu ta cần biết lợi dụng, vả lại, SÁNG TÁC QUẦN CHÚNG là cách phổ nhạc cho những câu văn ngắn thích hợp với quần chúng, đã là những câu văn ngắn, không nên cầu kỳ về nhịp điệu, mà hãy để bộc phát do tính chất câu văn và do lòng tự nhiên phát xuất.

Trong bài 2 sắp tới, chúng ta thực tập nhiều về cách phổ nhạc này.

(còn tiếp)



Nội Dung

Phần	Trang
Mở đầu:.....	2
I: Học hỏi văn kiện.....	3
II: Hỏi đáp.....	4
III: Gặp gỡ.....	6
IV: Sưu tầm tham khảo – <i>Universa Laus 1980</i>	8
V: Giới thiệu tác phẩm.....	10
VI: <i>Graduale Simplex</i> – Sách lễ đơn giản.....	12
VII: Âm học và thánh nhạc- Cách chọn bài hát.....	13
VIII: Chuyện vui âm nhạc –.....	15
IX: Chương trình nhập cuộc.....	16
a) môn Lịch sử âm nhạc –.....	16
b) môn Sáng tác ca khúc –.....	16
X: Biếm họa.....	19
XI: Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc.....	20
XII: Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch.....	23
a) Vài nét khái quát.....	23
b) Giải thích sự kiện về ban Thánh nhạc bằng Dịch lý).....	26
c) Tác phẩm mới –.....	28
XIV: Chuyện nhỏ nói nhau nghe.....	30
XV: Tiếng nói người đệm đàn (<i>organist</i>).....	30
XVI: Lịch thánh ca tháng 9-1999 (năm A).....	32
XVII: Những thắc mắc chưa được giải đáp.....	32
XVIII: Thuật ngữ thánh nhạc.....	33
XIX: Phiếu (<i>fiches</i>) thánh nhạc Việt nam (gác lại 1 kỳ).....	34
XX: Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – Sáng tác quần chúng.....	34

